TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 16-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc, Bà Đoàn Thị Chuyền.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Đình Lân - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 13 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diên - Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Khu vực 13 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2025/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà số 25/2025/QĐST-HS ngày 28/11/2025, Thông báo mở lại phiên toà ngày 04/12/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 03/5/1970 tại tỉnh H. Nơi thường trú: thôn V, xã N, tỉnh H; Số định danh cá nhân: 034070007067; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân K (đã chết), con bà Bùi Thị C; Vợ: Vũ Thị Th, sinh năm 1974; Có hai con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: Bản án số 100/2022/HS-ST ngày 26/10/2022 của TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Xuân T 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 05/8/2023, T chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71 ngày 13/11/2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương xử phạt 750.000đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/11/2015 thi hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/8/2025 chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam Tứ Kỳ thuộc Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hải Phòng; *Có mặt.*

** Người làm chứng:*

- Chị Phạm Thị X, *Vắng mặt*.
- Bà Bùi Thị D, *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/07/2025, Nguyễn Xuân T đi bộ từ nhà ra khu vực cầu Hiệp để bắt xe ôm của một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) sang xã Quỳnh Phụ, tỉnh H để mua Heroin về sử dụng. Khi đi đến khu vực Ngân hàng Agribank xã Quỳnh Phụ, T xuống xe và bảo người lái xe ôm chờ, còn T đi bộ lòng vòng ngoài đường quanh khu vực Ngân hàng. Sau đó T gặp và mua được của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (1x1.5)cm bên trong có 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (1,3x0,7)cm bên trong có chứa ma túy, loại Heroin với giá 200.000 đồng. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra chỗ xe ôm và đi về khu cầu Hiệp. Đến khu vực cầu Hiệp, T xuống xe, trả tiền xe ôm rồi đi bộ để tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/07/2025 khi đi đến khu vực đường đê thuộc xóm 7 thôn Trại Hào, xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng thì lực lượng Công an xã Hồng Châu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân T đang có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (1x1.5)cm, bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chữ màu đỏ, kích thước khoảng (1,3x0,7)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai là ma túy loại Heroin, T mang theo với mục đích sử dụng cho bản thân.

Thu giữ vật chứng: 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (1x1.5)cm, bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chữ màu đỏ, kích thước khoảng (1,3x0,7)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Tại Bản kết luận giám định số 580/KL-KTHS ngày 30/07/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (1x1,5) cm bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chữ màu đỏ, kích thước (1,3x0,7) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,184 gam. Hoàn lại 0,128gam ma túy loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-KV13 ngày 23 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Hải Phòng thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH ngày 25/6/2025 của Quốc Hội; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu cho tiêu huỷ 0,128g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói của mẫu M là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/7/2025 tại đường đê thuộc xóm 7, thôn Trại Hào, xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 0,184 gam ma tuý, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo tàng trữ trái phép 0,184 gam ma tuý loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt giữ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH ngày 25/6/2025 của Quốc Hội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bị cáo phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo đã từng bị kết án, mới chấp hành xong chưa được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. HĐXX cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xem xét để có mức hình phạt phù hợp với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện ma túy, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,128g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói của mẫu M là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi và địa chỉ của đối tượng đã bán ma tuý cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 249 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH ngày 25/6/2025 của Quốc hội; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,128g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói của mẫu M.

(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13- Hải Phòng).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Khu vực 13-Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam số 2-Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS-Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố Hải Phòng.
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13- Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Nhàn